

Số: *970* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *09* tháng *5* năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho Công ty cổ phần FECON Phố Yên
để thực hiện dự án Khu đô thị Nam Thái (phần diện tích 24,68 ha),
tại phường Nam Tiến, thành phố Phố Yên (đợt 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3500/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Phố Yên;

Xét đơn xin giao đất, thuê đất của Công ty cổ phần FECON Phố Yên ngày 12/4/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 197/TTr-STNMT ngày 25 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đất, cho thuê đất

1. Giao (đợt 1) diện tích 44.082,3m² đất, tại phường Nam Tiến, thành phố Phố Yên (đã được UBND thành phố Phố Yên thu hồi đất, bồi thường giải phóng xong mặt bằng) cho Công ty cổ phần FECON Phố Yên, để thực hiện Dự án Khu đô thị Nam Thái (phần diện tích 24,68 ha), cụ thể như sau:

a) Diện tích 30.139,3m² đất ở, để xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê; hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

b) Diện tích 3.811,4m² đất thương mại, dịch vụ; hình thức sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

c) Diện tích 10.131,6m² đất để xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật và công cộng (Đất giao thông diện tích 7.014,3m²; Đất cây xanh diện tích 90m²; Đất công cộng để xây dựng nhà văn hóa diện tích 1.814,7m²; Đất cơ sở y tế diện tích 1.212,6m²). Công ty cổ phần FECON Phố Yên có trách nhiệm bàn giao lại cho UBND thành phố Phố Yên quản lý sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định tại Bản đồ địa chính (trích lục) thuộc các tờ bản đồ địa chính số 7, 10, 19, 22 phường Nam Tiến, thành phố Phố Yên, do Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 24/4/2024, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 25/4/2024.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, UBND thành phố Phố Yên, UBND phường Nam Tiến, Công ty cổ phần FECON Phố Yên theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện:

- Xác định nghĩa vụ tài chính và thông báo cho Công ty cổ phần FECON Phố Yên nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, phí và lệ phí theo quy định.

- Xác định cụ thể mốc giới, giao đất trên thực địa, ký hợp đồng thuê đất và trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần FECON Phố Yên sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính với nhà nước.

- Cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

2. Công ty cổ phần FECON Phố Yên có trách nhiệm sử dụng đất đúng mục đích, phải thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ về tài chính với nhà nước theo quy định. Sau khi hoàn thiện đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, thực hiện bàn giao lại cho UBND thành phố Phố Yên để quản lý theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Phố Yên, Chủ tịch UBND phường Nam Tiến, Giám đốc Công ty cổ phần FECON Phố Yên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNNXD.

Thuat. QĐ/2024

Chánh Văn phòng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: ~~970~~ /QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

| STT | Tên Quy hoạch | Số tờ bản đồ | Mục đích sử dụng | Diện tích (m ²) |
|------------|--|--------------|-------------------|-----------------------------|
| I | Quy hoạch Đất ở | | | 30.139,3 |
| I.1 | Quy hoạch Đất ở liền kề | | | 6.984,0 |
| 1 | I-LK21A | 10 | Đất ở tại đô thị | 563,7 |
| 2 | I-LK21B | 10 | Đất ở tại đô thị | 717,5 |
| 3 | I-LK41 | 10 | Đất ở tại đô thị | 1.897,4 |
| 4 | I-LK42 | 10 | Đất ở tại đô thị | 3.805,4 |
| I.2 | Quy hoạch Đất hỗn hợp | | | 23.155,3 |
| 1 | I-HH8 | 10 | Đất ở tại đô thị | 1.877,2 |
| 2 | I-HH9 | 10 | Đất ở tại đô thị | 3.550,7 |
| 3 | I-HH10 | 7,10,19,22 | Đất ở tại đô thị | 17.727,4 |
| II | Quy hoạch Đất thương mại dịch vụ | | | 3.811,4 |
| 1 | I-TM2 | 10 | Đất TMDV | 3.273,6 |
| 2 | II-TM3 | 10 | Đất TMDV | 537,8 |
| III | Quy hoạch Đất hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật và công cộng | | | 10.131,6 |
| 1 | Đất y tế | 10 | Đất cơ sở y tế | 1.212,6 |
| 2 | Đất công cộng - Nhà văn hoá | 10 | Đất cơ sở văn hoá | 1.814,7 |
| 3 | Quy hoạch đất cây xanh | 10 | Đất cây xanh | 90,0 |
| 4 | Quy hoạch đất giao thông | 7,10,19,22 | Đất giao thông | 7.014,3 |
| * | TỔNG SỐ | | | 44.082,3 |